**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN CHƯ PRÔNG**
**TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2024/HS-ST
Ngày: 18/12/2024

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PRÔNG -TỈNH GIA LAI

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Lê Văn Nhiều.
*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà A Siu Hương - Hiệu trưởng Trường THCSDTNT huyện Chư Prông.
2. Ông Nguyễn Ngọc Bình - Giáo viên nghỉ hưu.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Đỗ Quang Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

***- Đại diện Viện Kiểm sát:*** Bà Trần Thị Nhất Linh và ông Nguyễn Đăng Sơn - Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa.

Ngày 18 tháng 12 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2024/HSST ngày 06 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Phạm Văn Hải**, sinh ngày 01/01/1971 tại huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

Trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 1/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Phạm Văn Thược, sinh năm 1932 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Sìu, sinh năm 1932 (đã chết); Bị cáo có vợ là Đào Thị Nga, sinh năm 1973; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền án: Bị cáo có 02 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" cụ thể: Ngày 15/10/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai xử phạt 54 tháng tù; ngày 23/11/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai xử phạt 12 tháng tù; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 24/7/1997 bị Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xử phạt 24 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản của công dân"; Ngày 21/5/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 17/02/2004 bị Tòa án nhân dân huyện KBang, tỉnh Gia Lai xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 30/7/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 10/11/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xử phạt 30 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/7/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. **Dương Công Viên**, sinh ngày 03/03/1979 tại huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Xuân Dục, xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Mỹ Thạch 3, thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Dương Khánh Toàn, sinh năm 1947 và bà Dương Thị Xuyền, sinh năm 1952; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Vân, sinh năm 1982; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2023; Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án cụ thể: Ngày 29/3/2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt là 06 năm tù; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 23/6/1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 18/7/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/7/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

*- Bị hại:*

1. Anh Rơ Mah Nghệ, sinh năm 2008; Trú tại: Làng La, xã Ia O, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Có đơn xét xử vắng mặt.

2. Anh Vũ Thành Long, sinh năm 1993; Trú tại: Làng Riêng, xã Ia Boòng, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Có đơn xét xử vắng mặt.

3. Anh Trương Công Toàn, sinh năm 1975; Trú tại: Làng Sung O – Boòng Nga, xã Ia O, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Có đơn xét xử vắng mặt.

4. Anh Lê Văn Hùng, sinh năm 1962; Trú tại: Làng Sung O-Boòng Nga, xã Ia O, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Có đơn xét xử vắng mặt.

5. Anh Rơ Lan Sor, sinh năm 2003; Trú tại: Làng Klăh, xã Ia Kly, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Có đơn xét xử vắng mặt.

6. Chị Huỳnh Thị Tố Nga, sinh năm 1971; Trú tại: Làng Siu, xã Ia Me, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Có đơn xét xử vắng mặt.

7. Anh Nguyễn Văn Chính, sinh năm 1947; Trú tại: Tổ dân phố 6, thị trấn Chư Prông, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Có đơn xét xử vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của Rơ Mah Nghệ là anh Rơ Lan H Lút, sinh năm 1989; Trú tại: Làng La, xã Ia O, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Có đơn xét xử vắng mặt.

*- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Chị Dương Thị Tiểu Phương, sinh năm 2003; Trú tại: Thôn Mỹ Thạch 3, thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. Có đơn xét xử vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 04 giờ ngày 11/7/2024, Dương Công Viên gọi điện thoại cho Phạm Văn Hải để rủ đi trộm cắp tài sản thì Hải đồng ý, cả hai hẹn nhau gặp tại ngã ba đường tránh huyện Chư Sê đi tỉnh Đắk Lắk. Sau đó Viên mang theo 01 túi da màu nâu và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81P1-481.68 đến đón Hải, cả hai đi theo Quốc lộ 14 đến ngã ba Phú Mỹ, xã Ia Băng, huyện Chư Prông, rồi rẽ trái để đi đến trung tâm

thị trấn Chư Prông. Khoảng 05 giờ sáng cùng ngày khi cả hai đi đến khu vực làng Klăh, xã Ia Kly, huyện Chư Prông thì Hải nhìn thấy nhà của anh Rơ Lan Sor không đóng cửa, xung quanh không có người nên Hải nói Viên dừng bên đường, Hải xuống xe và đi bộ vào trong nhà thấy có anh Sor ngủ say trên giường cùng 01 điện thoại di động Oppo F11 Pro, màu đen để dưới đất nên Hải đi lại lấy điện thoại rồi đi ra đưa cho Viên bỏ vào trong túi da và lên xe để Viên tiếp tục chở đi đến tổ dân phố 6, thị trấn Chư Prông Hải thấy nhà của ông Nguyễn Văn Chính không đóng cửa nên Hải bảo Viên dừng xe bên đường, sau đó Hải xuống xe, đi bộ đến mở cửa chính đi vào bên trong đến phòng ngủ thứ hai bên tay trái thì thấy 01 điện thoại di động Samsung J4, màu vàng đồng, Hải lấy điện thoại rồi quay lại xe đưa cho Viên bỏ vào trong túi da rồi lên xe Viên chở đi về hướng Ủy ban nhân dân xã Ia O. Khi đi đến khu vực làng Sung O-Boòng Nga, xã Ia O thì Hải thấy nhà của ông Lê Văn Hùng không khóa cửa, không có người nên Hải bảo Viên dừng xe, Hải xuống xe đi bộ vào trong nhà và thấy 01 điện thoại di động Oppo A3S, màu xanh dương ở trên bàn trong phòng khách, Hải lấy điện thoại rồi quay lại xe đưa cho Viên. Sau đó Viên và Hải tiếp tục đi thẳng qua Ủy ban nhân dân xã Ia O khoảng 400m thì thấy nhà của anh Rơ Mah Nghệ, Hải nói Viên dừng xe lại, Hải đi bộ vào trong nhà mở cửa thì thấy trên tủ ở phòng khách có 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A10, màu xanh dương đang cắm sạc, Hải lấy điện thoại bỏ vào túi quần đi ra đưa cho Viên bỏ vào trong túi da rồi lên xe để Viên chở đi khoảng 1km thì gặp một ngã ba, Viên rẽ phải đi thêm khoảng 50m thì thấy nhà của ông Trương Công Toàn không khóa cửa và không có người nên Hải bảo Viên dừng xe, sau đó Hải tiếp tục xuống xe, đi bộ vào trong nhà thì thấy 01 điện thoại di động Oppo A16k, màu xanh dương nằm trên bàn ở phòng khách, Hải lấy điện thoại đi ra xe đưa cho Viên bỏ vào trong túi da rồi lên xe cả hai đi về hướng Ủy ban nhân dân xã Ia Boòng, khi đi đến khu vực làng Riêng, xã Ia Boòng thì Hải nhìn thấy nhà của anh Vũ Thành Long không khóa cửa và không có người, Hải đi vào đến phòng ngủ đầu tiên thì thấy anh Long ngủ say trên giường, bên cạnh có 01 điện thoại Iphone 13 bản thường, màu xanh dương, Hải lấy điện thoại đi ra xe đưa cho Viên bỏ vào trong túi da rồi lên xe để Viên chở đi ngã ba Phú Mỹ. Khi đi đến khu vực làng Siu, xã Ia Me, huyện Chư Prông thì Hải nhìn thấy nhà của chị Huỳnh Thị Tố Nga không khóa cửa, quan sát không có người nên Hải bảo Viên dừng xe bên đường rồi Hải xuống xe đi bộ vào trong nhà đến phòng bếp thì thấy 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A50, màu đen để ở gần bếp, Hải lấy điện thoại đi ra xe đưa cho Viên bỏ vào trong túi da rồi lên xe để Viên tiếp tục chở Hải đi về hướng ngã ba Phú Mỹ để về nhà. Khi đi đến khu vực thôn Đoàn Kết, xã Ia Tôr, huyện Chư Prông thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện Chư Prông đang làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện tang vật và hành vi phạm tội của Hải và Viên.

Trong ngày 11/7/2024 và ngày 15/7/2024 anh Rơ Lan Sor, ông Nguyễn Văn Chính, anh Trương Công Toàn, anh Lê Văn Hùng, anh Vũ Thành Long, chị Huỳnh Thị Tố Nga và anh Rơ Mah Nghệ có đơn gửi Công an huyện Chư Prông trình báo về việc mất tài sản.

Kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐGTS ngày 18/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Chư Prông kết luận: 01 (một) điện thoại

Iphone 13 bản thường, màu xanh dương, dung lượng 128GB có giá 9.800.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A50, màu đen, dung lượng 64GB có giá 1.500.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động Oppo A16k, màu xanh dương, dung lượng 32 GB, Ram 3GB có giá 1.300.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động Oppo F11 Pro, màu đen, dung lượng 128GB, Ram 6GB có giá 1.500.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động Oppo A3s, màu xanh dương, dung lượng 32GB, Ram 3GB có giá 800.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động Samsung J4+, màu vàng đồng, dung lượng 16GB, Ram 2GB có giá 1.000.000 đồng.Tổng giá trị tài sản là 15.900.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐGTS ngày 22/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Chư Prông, kết luận: 01 (một) điện thoại di động Sam sung Galaxy A10, màu xanh dương, dung lượng 32 GB có giá trị thành tiền 600.000 đồng.

Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Phạm Văn Hải, Dương Công Viên đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Phạm Văn Hải, Dương Công Viên không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKS-CPR ngày 05 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông đã truy tố các bị cáo Phạm Văn Hải, Dương Công Viên ra trước Toà án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản".

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn Hải, Dương Công Viên phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn Hải từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Dương Công Viên từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, thu nhập đảm bảo thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với các vật chứng sau: 01 túi da của bị cáo Dương Công Viên sử dụng để đựng tài sản trộm cắp mà có; 01 điện thoại di động NOKIA màu đen, đây là điện thoại của bị cáo Phạm Văn Hải sử dụng liên lạc với bị cáo Viên để rủ nhau đi thực hiện hành vi trộm tài sản; 01 điện thoại di động OPPO A55, đây là điện thoại của bị cáo Dương Công Viên sử dụng liên lạc với bị cáo Hải để rủ nhau đi thực hiện hành vi trộm tài sản.

Về án phí: Buộc các bị cáo Phạm Văn Hải, Dương Công Viên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Prông, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo Phạm Văn Hải, Dương Công Viên đã khai nhận toàn bộ hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của những người liên quan. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng thời gian từ 05 giờ đến 10 giờ ngày 11/7/2024 lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của các bị hại, các bị cáo Dương Công Viên và Phạm Văn Hải đã lén lút, bí mật đột nhập vào nhà anh Rơ Lan Sor, ông Nguyễn Văn Chính, anh Lê Văn Hùng, anh Rơ Mah Nghệ, anh Trương Công Toàn, anh Vũ Thành Long, chị Huỳnh Thị Tố Nga trộm cắp 07 điện thoại di động có tổng giá trị thành tiền là 16.500.000 đồng (*Mười sáu triệu năm trăm nghìn đồng*). Hành vi của bị cáo Dương Công Viên thực hiện đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Phạm Văn Hải thực hiện thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" do chưa được xóa án tích nên phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản như trên của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây ảnh hưởng xấu đến anh ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, chủ tài sản trộm cắp đều là tài sản quan trọng trong đời sống và sản xuất của người dân. Vì vậy, cần phải có hình phạt thích đáng đối với các bị cáo. Xét về tính chất vụ án các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự thống nhất, không có sự tổ chức câu kết chặt chẽ với nhau, không lên kế hoạch thực hiện, không có người chỉ huy, cầm đầu nên đây là loại đồng phạm giản đơn. Nay cần xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo để cá thể hóa hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[4] Trong vụ án này bị cáo Dương Công Viên là người khởi xướng, rủ rê, giúp sức tích cực trong việc trộm cắp. Bị cáo có 01 tiền án cụ thể ngày 29/3/2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" và

tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt là 06 năm tù, ngày 20/02/2023 bị cáo chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống, vì vậy bị cáo chưa được xoá án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp "Tái phạm" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu cụ thể: Ngày 23/6/1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 18/7/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ý thức chấp hành pháp luật kém. Do đó cần xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên, cũng cần xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; bố của bị cáo được Chủ tich nước tặng huân chương kháng chiến hạng ba; trong đơn xin xét xử vắng mặt người bị hại anh Vũ Thành Long, anh Rơ Lan Sor xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Phạm Văn Hải khi được bị cáo Dương Công Viên rủ đi trộm cắp tài sản, bị cáo là người thực hành tích cực trực tiếp thực hiện trộm cắp; Bị cáo có 02 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" cụ thể: Ngày 15/10/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai xử phạt 54 tháng tù; ngày 23/11/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai xử phạt 12 tháng tù, ngày 27/6/2023 bị cáo chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống, vì vậy bị cáo chưa được xoá án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này bị cáo thực hiện nhiều lần hành vi trộm cắp tài sản nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu cụ thể: Ngày 24/7/1997 bị Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xử phạt 24 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản của công dân"; Ngày 21/5/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 17/02/2004 bị Tòa án nhân dân huyện KBang, tỉnh Gia Lai xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 30/7/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 10/11/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xử phạt 30 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo rất kém. Do đó cần xử phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên, cũng cần xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; trong đơn xin xét xử vắng mặt người bị hại anh Vũ Thành Long, anh Rơ Lan Sor xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Liên quan đến vụ án còn có chị Dương Thị Tiểu Phương, khi cho bị cáo Viên mượn xe mô tô, biển kiểm soát: 81P1-481.68 thì Phương không biết bị cáo sử dụng để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên không xem xét xử lý Phương đồng phạm

về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng quy định pháp luật.

[6] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, thu nhập đảm bảo thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Rơ Mah Nghệ, anh Vũ Thành Long, anh Trương Công Toàn, anh Lê Văn Hùng, anh Rơ Lan Sor, anh Nguyễn Văn Chính, chị Huỳnh Thị Tố Nga đã nhận lại tài sản và trong đơn xin xét xử vắng mặt người bị hại anh Rơ Mah Nghệ, anh Vũ Thành Long, anh Trương Công Toàn, anh Lê Văn Hùng, anh Rơ Lan Sor, anh Nguyễn Văn Chính, chị Huỳnh Thị Tố Nga không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động Oppo F11 Pro, màu đen; 01 điện thoại di động Samsung J4+, màu vàng đồng; 01 điện thoại di động Oppo A3s, màu xanh dương; 01 điện thoại di động Oppo A16k, màu xanh dương; 01 điện thoại Iphone 13 bản thường, màu xanh dương; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A50, màu đen; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A10, màu xanh dương, Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sỡ hữu hợp pháp Rơ Lan Sor, Nguyễn Văn Chính, Lê Văn Hùng, Trương Công Toàn, Vũ Thành Long, Huỳnh Thị Tố Nga, Rơ Mah Nghệ và 01 xe mô tô, nhãn hiệu: Yamaha, số loại: Jupiter, màu sơn: Đen xám, biển kiểm soát: 81P1-481.68 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Dương Thị Tiểu Phương. Xét thấy việc trả lại tài sản trên là có căn cứ và đúng quy định pháp luật nên không xem xét gì thêm.

Đối với 01 túi da màu nâu, trên túi có ghi chữ màu nâu "Jeep BULUO", quai đeo bằng vải màu nâu; 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen loại bàn phím, số IMEI 353120114187734, bên trong có 01 sim điện thoại Vinaphone itel số 89840810008743614253; 01 (một) điện thoại di động Oppo A55 màu đen, số IMEI 1 là 866787050386379, số IMEI 2 là 866787050386361, bên trong có 01 sim điện thoại 4G Mobifone số 8401231033322707 đây là công cụ phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, do đó tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Hải và Dương Công Viên phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

1. *Hình phạt:*

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Hải 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 11/7/2024.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Dương Công Viên 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 11/7/2024.

*2. Xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 túi da màu nâu, trên túi có ghi chữ màu nâu "Jeep BULUO", quai đeo bằng vải màu nâu; 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen loại bàn phím, số IMEI 353120114187734, bên trong có 01 sim điện thoại Vinaphone itel số 89840810008743614253; 01 (một) điện thoại di động Oppo A55 màu đen, số IMEI 1 là 866787050386379, số IMEI 2 là 866787050386361, bên trong có 01 sim điện thoại 4G Mobifone số 8401231033322707.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm cụ thể theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/11/2024 giữa Công an huyện Chư Prông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông.

*3.Về án phí:* Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Phạm Văn Hải và Dương Công Viên mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

*4. Quyền kháng cáo:* Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với những người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

***Nơi nhận:***
*- Bị cáo;*
*- Công an huyện Chư Prông;*
*- VKSND huyện Chư Prông;*
*- Người bị hại;*
*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;*
*- THADS huyện Chư Prông;*
*- VKSND tỉnh Gia Lai;*
*- TAND tỉnh Gia Lai;*
*- Lưu hồ sơ/VP.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Nhiều**